

Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ

Kiến An, ngày 26 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 06/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Số nhà 11B, tổ K 4, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Số nhà 11B, tổ K4, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Anh T và anh Đoàn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Anh T và anh Đoàn Văn T có 02 con chung là Đoàn Thanh P, sinh ngày 07 tháng 10 năm 2018 và Đoàn Thanh Tr, sinh ngày 08 tháng 3 năm 2021. Ly hôn chị Nguyễn Thị Anh T và anh Đoàn Văn T thỏa thuận chị Nguyễn Thị Anh T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Đoàn Thanh P và

Đoàn Thanh T cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Anh T và anh Đoàn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Anh T và anh Đoàn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Anh T tự nguyện nộp thay anh Đoàn Văn T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Anh T đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0004782 ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, nay trả lại cho chị Nguyễn Thị Anh T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- UBND phường N (ĐKKH số 46 ngày 21/11/2017);
- Chi cục THA dân sự quận Kiến An;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Nga